

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T H
THỊNH PHỐ H1 N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **178/2021/HS-ST**

Ngày: 23-11-2021

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Th1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa P tòa:

Bà D Thị H Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Luyết

2. Ông Trần Xuân Thường

-Thư ký P tòa: Ông Ngô Hoàng H1-Thư ký Tòa án .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T H tham gia P tòa:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T H, Th1nh phố H1 N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 213/2021/HSST ngày 11/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P (tên gọi khác: Hoàng Văn P), sinh năm 1..5 tại Y B; Hộ khẩu thường trú: Bản K, xã T L, thị xã L1 L2, tỉnh Y B; Chỗ ở: Lang thang, không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0./12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B và bà Lò Thị M; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ ba; Danh bản, chỉ bản số 264 do Công an quận T H lập ngày 20/8/2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Đi cai nghiện bắt buộc từ tháng 4/201. đến 17/4/2020. Bị cáo đầu thú, bị bắt ngày 12/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I, công an TP H1 N, có mặt tại P tòa.

Bị hại: Chị Đặng Hoàng Trà M1, sinh năm 1..8; Trú tại: Số . ngõ 130 T K, phường T K, T H, H1 N, xin vắng mặt tại P tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/8/2021, ông Đặng Ngọc P (SN 1.58, chỗ ở số . ngõ 130 T K, phường T K, T H, H1 N) đang ngủ tại phòng ngủ tầng 03 của gia đình thì nghe thấy tiếng động ngoài cửa sổ. Ông P tỉnh giấc nhìn ra và thấy một đối tượng (xác định là Hoàng Văn P) đang thò tay qua cửa sổ, lấy chiếc máy tính laptop của con gái ông là chị M1 đang để trên bàn sát cửa sổ. Ông P chạy ra tóm vào tay P nhưng P giằng tay ra được và cầm theo chiếc máy tính vừa trộm cắp được đi trên giàn giáo bao quanh phía sau công trình xây dựng cạnh đó, để tẩu thoát. Ông P xuống nh1 đuổi theo nhưng không thấy đối tượng.

Ngay sau đó chị M1 đã đến Công an phường T K trình báo việc bị mất chiếc máy tính như trên.

Đến 10 giờ 30 phút ngày 12/8/2021 Hoàng Văn P đã đến cơ quan công an quận T H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như trên và giao nộp chiếc máy tính xách tay P đã trộm cắp được của chị M1.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 T kim loại dài 1,5m; 01 vỏ bao tải xi măng.

Tại kết luận định giá tài sản số 204/KL-HĐĐG ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự-UBND quận T H, xác định:

Giá trị chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 555.i5 có giá trị là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Đối với chiếc máy tính laptop nêu trên, CQĐT đã thu hi nguy vện và trao trả cho chị M1, chị M1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Đối với: 01 T kim loại dài 1,5m; 01 vỏ bao tải xi măng, bị cáo khai nhận được ở gần hiện trường, bị cáo dùng để cất giấu chiếc máy tính trộm cắp được.

Cáo trạng số 211/CT-VKS ngày 0./11/2021 của Viện kiểm sát nhân quận T H đã truy tố Hoàng Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại P tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đại diện VKSND quận T H luận tội: Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về án, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 12 (m hai) đến 15 (m lăm) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 01 T kim loại dài 1,5m; 01 vỏ bao tải xi măng; Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại P tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT công an quận T H, Điều tra viên, VKSND quận T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại P tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại P tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/08/2021, tại số . ngõ 130 T K, phường T K, T H, H1 N, Hoàng Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Đặng Hoàng Trà

M1: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 555.i5 có giá trị là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Cáo trạng của VKSND quận T H truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

HĐXX xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an xã hội, phạm tội với lỗi cố ý, mục đích thu lợi bất chính.

Theo cung cấp của chính quyền địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy thường xuyên không sinh sống tại địa phương, bị cáo có 01 tiền sự ngoài thời hiệu: Đi cai nghiện bắt buộc từ tháng 4/2011 đến 17/4/2020. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại P tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên áp dụng quy định tại điểm 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Đối với 01 T kim loại dài 1,5m; 01 vỏ bao tải xi măng là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án có liên quan đến quyền lợi, lợi ích của họ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuy bố bị cáo Hoàng Văn P (tên gọi khác: Hoàng Văn P) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P 10 (m) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2021.

Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T H: B bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2021): 01 T kim loại dài 1,5m; 01 vỏ bao tải (vỏ bao tải xi măng).

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuy án.

Bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, L1 vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

